

Phần **ĐỊA LÍ**



KẾT NỐI VỚI CHƯƠNG TRÌNH

HỌC SINH HỌC VỀ:

- Sự lí thú của việc học môn Địa lí.
- Vai trò của Địa lí trong cuộc sống.
- Tầm quan trọng của việc nắm các khái niệm và kĩ năng địa lí.

HỌC SINH HỌC ĐỂ:

1. Phát triển năng lực địa lí

- Hiểu được tầm quan trọng của việc nắm các khái niệm cơ bản, các kĩ năng địa lí trong học tập và sinh hoạt.
- Hiểu được ý nghĩa và sự lí thú của việc học môn Địa lí.
- Nêu được vai trò của Địa lí trong cuộc sống.

2. Phát triển năng lực chung

Vận dụng được kiến thức và kĩ năng địa lí để giải quyết các vấn đề xảy ra trong cuộc sống hằng ngày.

3. Hình thành phẩm chất

Có ý thức tìm hiểu về Địa lí, hình thành tình yêu quê hương, đất nước, thiên nhiên qua việc học môn Địa lí.

KHỞ ĐỘNG BÀI HỌC

- GV yêu cầu HS sưu tầm một số câu ca dao, tục ngữ, sự kiện, câu chuyện, ví dụ,... liên quan đến hiện tượng địa lí.
- Trong tiết học, chia lớp thành các nhóm, yêu cầu các nhóm liệt kê những câu ca dao, tục ngữ, sự kiện, câu chuyện, ví dụ,... đã sưu tầm được. Xếp hạng các nhóm theo số lượng và chất lượng thu thập, sưu tầm. GV chọn và giải thích một câu tục ngữ hoặc ca dao, câu chuyện,... để dẫn nhập vào bài.



TẠI SAO CẦN HỌC ĐỊA LÍ?

(1 tiết)

Học xong bài này, em sẽ:

- Hiểu được ý nghĩa và sự lí thú của việc học môn Địa lí.
- Nêu được vai trò của Địa lí trong cuộc sống.
- Hiểu được tầm quan trọng của việc nắm các khái niệm cơ bản, các kĩ năng địa lí trong học tập và sinh hoạt.

Tại sao có mưa, có nắng? Tại sao có ngày, có đêm? Tại sao Việt Nam không thường xuyên có tuyết trong khi ở Nam Cực băng tuyết lại phủ đầy quanh năm? Các em sẽ có câu trả lời qua các bài học địa lí.

Những câu chuyện tình huống trong Bài mở đầu sẽ phần nào giúp các em tìm ra câu trả lời.



I. SỰ LÍ THÚ CỦA VIỆC HỌC MÔN ĐỊA LÍ



Tại sao người dân vùng biển thường ra khơi vào chiều muộn?

Từ những câu ca dao, tục ngữ được đề cập trong bài học, em hãy nêu những điều lí thú của việc học Địa lí.

Từ xa xưa, người dân vùng biển đã quen với "nhịp điệu" của thiên nhiên. Họ ra khơi vào chiều muộn và trở về với thuyền đầy ắp cá vào sáng sớm hôm sau.

Từ cuộc sống hằng ngày, cha ông ta đã đúc kết, rút ra được những bài học kinh nghiệm và thể hiện qua các câu ca dao, tục ngữ: "Chớp đồng nhay nháy, gà gáy thì mưa" hay "Con mưa đang đồng vừa trông vừa chạy"...

Nếu có kiến thức về Địa lí, em sẽ giải thích được các hiện tượng trong những câu ca dao, tục ngữ trên.

II. VAI TRÒ CỦA ĐỊA LÍ TRONG CUỘC SỐNG

Năm 2004, một trận sóng thần khủng khiếp xảy ra tại Nam Á, có rất nhiều khách du lịch được cứu sống nhờ bé Tiu-li Xmit (Tilly Smith). Câu chuyện nhỏ dưới đây sẽ giúp các em thấy được vai trò quan trọng của việc nắm vững các kiến thức và kĩ năng địa lí để ứng dụng vào cuộc sống.



Em có biết?

Tiu-li Xmit, câu chuyện về một "thiên thần bãi biển"

Ngày 26/12/2004 là ngày xảy ra cơn sóng thần khủng khiếp khiến hơn 100.000 người thiệt mạng ở các nước Nam Á. Khi đang dạo chơi trên bãi biển, Tiu-li phát hiện những thay đổi kì lạ của biển và bài học về thảm họa sóng thần trong giờ Địa lí chợt bập lên trong đầu cô bé.

Ở phía xa, đại dương đột nhiên nổi lên một cơn sóng trắng toát lớn. Nước biển đột nhiên rút xuống gồ ghề lộ ra một khoảng trống lớn, những bong bóng nước lớn sủi lên... Đó là dấu hiệu của một trận sóng thần.

Ngay lập tức cô bé nhà cha mẹ liền lạc với nhân viên bãi biển nhanh chóng yêu cầu du khách rời đi. Chỉ vài phút sau, ngọn sóng thần đổ ập vào, nuốt gọn bãi biển.

(Trích Mười vạn câu hỏi vì sao, NXB Giáo dục Việt Nam, 2016)

111

HƯỚNG DẪN HOẠT ĐỘNG PHÁT TRIỂN NĂNG LỰC PHẦN I

Hình thức: hoạt động nhóm.

- Nhiệm vụ 1: Thấy được sự lí thú của việc học Địa lí.

Bước 1. Các nhóm chọn lựa các câu tục ngữ, ca dao,... đã liệt kê trong hoạt động khởi động, thảo luận để giải thích hiện tượng địa lí được nhắc đến trong câu tục ngữ, ca dao,... đó.

Bước 2. Đại diện nhóm trình bày trước lớp.

Bước 3. GV nhận xét, chuẩn xác kiến thức.

Bước 4. GV đặt câu hỏi: Các em thấy được những điều lí thú gì thông qua việc học môn Địa lí?



Đọc vào câu chuyện trên, em hãy cho biết, Tiu-li đã tránh được sóng thần nhờ có kiến thức và kĩ năng địa lí nào?

Nội dung Địa lí trong chương trình giáo dục phổ thông – cấp Trung học cơ sở giúp cho học sinh có cơ hội hiểu thêm về thế giới, những thách thức mà thế giới phải đối mặt. Nội dung từng bài học sẽ hướng học sinh tìm hiểu về các quá trình thay đổi của các sự vật, hiện tượng địa lí, làm sáng tỏ những tác động và sự thay đổi trong mối quan hệ giữa con người và môi trường... Việc học Địa lí còn giúp học sinh phát triển nhiều kĩ năng như sử dụng bản đồ và xác định phương hướng, phân tích và xử lí thông tin, giải quyết vấn đề... Đặc biệt, Địa lí còn giúp học sinh trở thành những công dân toàn cầu, có hiểu biết và quan tâm đến môi trường sống xung quanh.

III. TẦM QUAN TRỌNG CỦA VIỆC NẮM CÁC KHÁI NIỆM VÀ KĨ NĂNG ĐỊA LÍ

Sóng thần là một khái niệm, cách phòng tránh sóng thần là một kĩ năng. Câu chuyện trên cho thấy Tiu-li đã vận dụng được kiến thức và kĩ năng phòng tránh sóng thần từ bài học vào cuộc sống.



Em hãy cho ví dụ về việc vận dụng kiến thức và kĩ năng địa lí vào cuộc sống.

Trong cuốn sách này, các em sẽ tiếp tục tìm hiểu, khám phá nhiều kiến thức và rèn luyện nhiều kĩ năng địa lí khác. Các em sẽ sử dụng các tài liệu và công cụ địa lí như bản đồ, biểu đồ, số liệu, sơ đồ, tranh ảnh, mô hình... Các em cũng sẽ được rèn luyện kĩ năng tự suy tư và lưu trữ tài liệu địa lí theo chủ đề học tập, theo mục đích của riêng mình.

Khi học Địa lí, việc đặt ra và tìm cách trả lời những câu hỏi cái gì? ở đâu? Khi nào? như thế nào? vì sao? ... giúp các em có được nền tảng kiến thức nhất định để vận dụng vào thực tiễn.

Hiểu biết và biết cách vận dụng các kiến thức, kĩ năng địa lí vào cuộc sống là rất cần thiết và hữu ích. Những bài học địa lí trong cuốn sách này sẽ giúp các em thực hiện được điều đó. Các em hãy cùng khám phá nhiều kiến thức và kĩ năng địa lí thú vị ở những bài học tiếp theo.

112

- Nhiệm vụ 2: Hiểu được ý nghĩa của việc học môn Địa lí.
- + Phương án 1: Hoạt động nhóm: các nhóm cùng thực hiện một nhiệm vụ: Lập bảng thống kê ý nghĩa của việc hiểu, giải thích được tất cả các hiện tượng địa lí được nhắc đến trong các câu ca dao, tục ngữ,... đã kể.
- + Phương án 2: GV chia các nhóm thực hiện các nhiệm vụ khác nhau. Các nhóm tự chọn hoặc bốc thăm: ca dao, tục ngữ; câu chuyện, sự kiện; ví dụ,... để lập bảng và trình bày trước lớp.

Sau khi các nhóm chia sẻ hoặc trình bày xong, mỗi nhóm sẽ lập một bảng thống kê đầy đủ. Mục đích của hoạt động này giúp HS tự tổng hợp được ý nghĩa của việc học môn Địa lí để vận dụng vào cuộc sống.

HƯỚNG DẪN HOẠT ĐỘNG PHÁT TRIỂN NĂNG LỰC PHẦN II

Hình thức: cá nhân/cặp.

- Nhiệm vụ: Trình bày vai trò của Địa lí trong cuộc sống.

GV cho HS đọc đoạn thông tin về câu chuyện của Tiu-li trong mục Em có biết, sau đó đặt câu hỏi:

Làm sao Tiu-li có thể tránh được sóng thần và cứu thêm nhiều người khác?

Sau khi HS đưa ra câu trả lời, GV nhấn mạnh sự cần thiết và vai trò của việc học Địa lí để vận dụng vào trong cuộc sống sinh hoạt. Những bài học tiếp theo trong cuốn sách này, các em sẽ biết được vai trò của việc học Địa lí trong sản xuất (nông nghiệp, công nghiệp, dịch vụ) và phát triển kinh tế đất nước.

HƯỚNG DẪN HOẠT ĐỘNG PHÁT TRIỂN NĂNG LỰC PHẦN III

Hình thức: hoạt động nhóm

- Nhiệm vụ 1: Áp dụng kĩ thuật mảnh ghép, yêu cầu HS cho ví dụ về việc vận dụng kiến thức địa lí vào cuộc sống. Sau đó các nhóm chia sẻ với nhau.
- Nhiệm vụ 2: GV cung cấp cho HS một bảng số liệu và một biểu đồ cùng thể hiện một nội dung. HS nhận xét, so sánh mức độ trực quan, mức độ chi tiết của biểu đồ và bảng số liệu,... Sau đó, HS trả lời câu hỏi: *Để vẽ được biểu đồ, các em cần có kĩ năng gì?*
- GV chuẩn xác kiến thức, nêu rõ tầm quan trọng của việc nắm các khái niệm và kĩ năng địa lí.

HƯỚNG DẪN LUYỆN TẬP – VẬN DỤNG

- Phương án 1: HS tự hệ thống hoá bài học bằng sơ đồ tư duy (nhóm).
- Phương án 2: HS viết một đoạn văn trình bày những hiểu biết của mình về vai trò, ý nghĩa của việc học môn Địa lí. HS có thể làm việc ở lớp hoặc ở nhà.

Ngoài ra, GV có thể giới thiệu cho HS địa chỉ một số trang web, đường link, sách tham khảo,... liên quan đến nội dung chương trình môn Lịch sử và Địa lí 6 (phần Địa lí) để HS tự tìm tòi, mở rộng kiến thức.